

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Chứng loại, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
<p>1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn sản xuất và công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, thành phần, chủng loại (nếu có) của hàng hóa do nhà thầu đề xuất. - Hàng hóa do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng các thông số kỹ thuật (về màu sắc, quy cách, chất liệu... (nếu có) được thể hiện tại Chương V của E-HSMT. 	<p>Có đặc tính, thông số kỹ thuật theo đúng số lượng quy định của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu được thể hiện trong Chương V.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu kê khai không đầy đủ thông tin của hàng hoá theo yêu cầu. Hoặc có bất kỳ chủng loại hàng hoá có thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu được thể hiện trong Chương V.</p>	Không đạt
<p>1.2. Tính hợp lệ của hàng hóa chào thầu:</p> <p>Nhà thầu phải có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết cung cấp đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng, đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật được 	<p>Nhà thầu có văn bản cam kết nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu E-HSMT.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có đầy đủ các cam</p>	Không

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>quy định tại E-HSMT;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp Giấy chứng nhận/ xuất xưởng và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa sản xuất trong nước; - Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa, các phụ kiện đi kèm (nếu có) (C/O, C/Q, packing list...), và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa nhập khẩu. 	<p>kết hoặc không đáp ứng một trong các nội dung theo yêu cầu E-HSMT.</p>	Đạt
<p>1.3. Điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang theo quy định của Pháp luật</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cung cấp Giấy chứng nhận đơn vị đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành nghề đầu tư, kinh doanh, mua, bán quân trang cho lực lượng vũ trang theo quy định tại Nghị định số 96/NĐ-CP, ngày 01/07/2016 còn hiệu lực. - Nhà thầu phải cam kết đáp ứng quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang theo quy định tại điều 6, Nghị định 101/2022/NĐ-CP và cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu theo quy định tại điều 12 , Nghị định 101/2022/NĐ-CP khi Chủ đầu tư có yêu cầu. 	Đạt
	<p>Nhà thầu không cung cấp</p>	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
<p>2.1. Tiến độ cung cấp hàng hoá: Tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 10 ngày, đã bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ.</p>	<p>Tiến độ giao hàng ≤ 10 ngày đã bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ.</p>	Đạt
	<p>Tiến độ giao hàng > 10 ngày.</p>	Không đạt
<p>2.2. Biểu đồ tiến độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng tiến độ cung cấp, sản xuất hàng hóa: phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bảng tiến độ lập theo sơ đồ 	<p>Nhà thầu có biểu đồ tiến độ cung cấp, sản xuất hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
ngang, trong đó thể hiện rõ các mốc thời gian cho các giai đoạn: Sản xuất, cung cấp hàng hoá, nghiệm thu bàn giao cho từng hạng mục công việc;	Nhà thầu không có biểu đồ tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc Nhà thầu có biểu đồ tiến độ cung cấp, sản xuất hàng hóa hoặc biểu đồ huy động nhân lực nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.3 Phương án vận chuyển giao nhận hàng hóa	Có nêu rõ ràng chi tiết, hợp lý phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển, kho bãi lưu trữ, trung chuyển (nếu có), đảm bảo an toàn hàng hóa khi vận chuyển giao nhận, không phát sinh khói bụi, tiếng ồn ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường.	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày không hợp lý	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.		
Giải pháp kỹ thuật- quy trình thực hiện	- Có bản thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, quy trình may (bao gồm chi tiết nhân lực, thiết bị và công tác triển khai theo trình tự thực hiện). - Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với yêu cầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (Thuyết minh thời gian sản xuất may mặc, thời gian sửa chữa khuyết, thời gian bàn giao nghiệm thu). - Có biện pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình thực hiện may cho Chủ đầu tư	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Bảo hành		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>4.1. Thời gian bảo hành</p> <p>- Nhà thầu phải có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây:</p> <p>+ Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo hành hàng hóa cho gói thầu theo quy định.</p> <p>+ Yêu cầu về hàng hoá thay thế: nhà thầu phải sẵn có các hàng hoá thay thế cho các hàng hoá nhà thầu cung cấp trong trường hợp bị lỗi. Thời gian tối đa để nhà thầu cung cấp các mẫu thay thế cho các hàng hoá và trong trường hợp cần thay thế: trong khoảng thời gian 24 giờ tính từ ngày nhận được thông báo, nhà thầu phải cung cấp hàng hoá thay thế.</p>	<p>Nhà thầu có văn bản cam kết thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa đầy đủ và đáp ứng theo yêu cầu 06 tháng, nếu hàng hóa hư hỏng sẽ bảo hành 1 đổi 1 trong vòng ≤ 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có văn bản cam kết hoặc: Nhà thầu có Văn bản cam kết thời gian bảo hành nhưng không đầy đủ hoặc không đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT.</p>	Không đạt
<p>4.2. Phương án bảo hành</p>	<p>Nhà thầu có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố (cam kết hoặc thuyết minh khả năng cử cán bộ kỹ thuật có mặt để khắc phục sự cố) trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư.</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>Nhà thầu không có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố hoặc:</p> <p>Nhà thầu có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố nhưng cử cán bộ kỹ thuật có mặt để khắc phục sự cố trong thời gian >24 giờ kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu bảo hành để khắc phục sự cố của Chủ đầu tư.</p>	Không đạt
4.3 Thu hồi hàng hóa (Nhà thầu cung cấp bản cam kết về thu hồi sản phẩm)	<p>Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.</p> <p>Cam kết cung cấp lại toàn bộ các sản phẩm để thay thế các sản phẩm bị thu hồi đáp ứng yêu cầu chất lượng.</p>	Đạt
	<p>Không cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư hoặc không cam kết cung cấp lại toàn bộ các sản phẩm để thay thế các sản phẩm bị thu hồi đáp ứng yêu cầu chất lượng.</p>	Không đạt
5.Uy tín của Nhà thầu		
5.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây.	<p>Nhà thầu có cam kết trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có cam kết theo yêu cầu trên hoặc có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.</p>	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
5.2 Thông tin về đấu thầu	Nhà thầu có cam kết: - Nhà thầu không vi phạm pháp luật về đấu thầu; - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết đáp ứng đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo E-HSMT	Không đạt
6. Yêu cầu về Chất lượng		
6.1 Yêu cầu về Chất lượng	* Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu dưới đây: - Giấy chứng nhận sản phẩm dệt may phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01:2017/BCT còn hiệu lực. - Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng của nhà sản xuất phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001:2015. - Có Biên bản kiểm tra về Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và thiết kế thi công phòng cháy chữa cháy của kho (đối với nhà thầu thương mại), xưởng sản xuất (đối với nhà thầu là nhà sản xuất). - Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu. <i>Ghi chú: Tất cả tài liệu phải còn hiệu lực đến ngày có thời điểm đóng thầu.</i>	Đạt
	- Không có tài liệu chứng minh hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
7. Khả năng thích ứng về mặt địa lý và tác động với môi trường		
7.1 Khả năng thích ứng về địa lý	Cam kết hàng hoá được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
7.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết hàng hoá được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường hoặc đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý trong trường hợp hàng hoá có tác động với môi trường. - Có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của nhà sản xuất phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 45001:2018. - Có Hồ sơ đăng ký môi trường đã được xác nhận tiếp nhận bởi cơ quan quản lý tại địa phương. 	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ, thanh toán		
Điều kiện thanh toán, vi phạm hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết đáp ứng điều kiện thanh toán theo E-ĐKC 13.1, 14.2 - Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng. - Có cam kết trường hợp nhà thầu vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng và bị phạt đến mức tối đa 8% giá trị hợp đồng, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng, đồng thời nhà thầu sẽ bị đánh giá “Không đạt” trong nội dung uy tín của Nhà thầu khi tham gia đấu thầu các gói thầu tiếp theo do Viện đào tạo và hợp tác Quốc tế làm Chủ đầu tư. 	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được xác định là Đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt